



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC





BỘ TN&MT: Ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) vừa ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Kế hoạch đặt ra 7 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu.

Theo đó, Bộ TN&MT sẽ tổ chức công bố và phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan triển khai tuyên truyền các nội dung trọng tâm của Chiến lược; Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện Chiến lược theo chức năng quản lý nhà nước được giao; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ đánh giá thực hiện, rà soát, điều chỉnh theo quy định.

Bộ TN&MT là đơn vị chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, mô hình số để kết nối thông tin, dữ liệu, thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước và hỗ trợ ra quyết định điều hòa, phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông; Quản lý hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước (mục tiêu chất lượng nước, dòng chảy tối thiểu); Thanh tra, kiểm tra việc khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước bảo đảm chức năng nguồn nước, bảo đảm dòng chảy tối thiểu...

Theo phân công của Thủ tướng Chính phủ, Bộ TN&MT sẽ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh trên lưu vực xây dựng phương án điều hòa, phân bổ nguồn nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước; thực hiện đo đạc, quan trắc dòng chảy, chất lượng nước; chỉ đạo, tổ chức điều tra, đánh giá, giám sát diễn biến dòng chảy, bồi lắng, sạt, lở lòng, bờ, bãi sông. Đồng thời rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục các hồ thủy lợi, thủy điện trên lưu vực sông Srêpôk phải xây dựng quy trình vận hành liên hồ chứa trong trường hợp cần thiết.

Trong quá trình triển khai Quy hoạch, Bộ TN&MT chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương có liên quan kịp thời tổng hợp báo cáo, đề xuất tháo gỡ vướng mắc, bất hợp lý trên thực tế (nếu có); thẩm định, tổng hợp, điều chỉnh, bổ sung, đưa ra khỏi danh mục các công trình khai thác, sử dụng, phát triển tài nguyên nước do các Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo hoặc quyết định điều chỉnh.

Lưu vực sông Srêpôk nằm trên địa phận của các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng. Để triển khai tốt Quy hoạch, Bộ TN&MT làm nhiệm vụ đôn đốc các địa phương rà soát quy định về chức năng nguồn nước nội tỉnh, ban hành bổ sung chức năng nguồn nước phù hợp với thực tế và nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong trường hợp cần thiết; Tổ chức thực



Lưu vực sông Srêpôk

hiện phương án điều hòa, phân bổ nguồn nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước; Lập danh mục các khu vực xảy ra thiếu nước hoặc có nguy cơ xảy ra thiếu nước, nguy cơ ô nhiễm nguồn nước; tổng hợp danh mục các nguồn nước dự phòng có thể khai thác.

Bên cạnh đó, các địa phương cần thực hiện việc lập, công bố danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp; thực hiện cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước; rà soát quy hoạch, hiện trạng các dự án kè bờ, gia cố bờ sông, san, lấp, lấn sông, cải tạo cảnh quan các vùng đất ven sông; khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và trám lấp các lỗ khoan thăm dò, khai thác không còn sử dụng; Lập điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Ngoài nhiệm vụ đôn đốc các địa phương, Bộ TN&MT chủ trì xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, mô hình số để hỗ trợ ra quyết định điều hòa phân bổ nguồn nước trên lưu vực sông Srêpôk đảm bảo kết nối với các thông tin dữ liệu quan trắc, giám sát có liên quan của lưu vực sông; Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống quan trắc khí tượng, thủy văn, tài nguyên nước trên lưu vực sông Srêpôk.

Bộ TN&MT phối hợp các Bộ, ngành, địa phương trên lưu vực sông Srêpôk xây dựng phương án sử dụng nguồn nước hiện có, nguồn nước dự phòng trong trường hợp hạn hán, thiếu nước xảy ra. Đồng thời thí điểm xây dựng phương án điều hòa phân bổ tài nguyên nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước trên lưu vực sông. ❖

Nguồn: DWRM



Bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Ngày 23/12/2022, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã ký Quyết định số 1595/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Quyet định nêu rõ, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước, trong đó tập trung các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới;

2- Hoàn thiện thể chế, chính sách về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước;

3- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước;

4- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và điều tra cơ bản;

5- Nâng cao năng lực tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh;

6- Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước;

7- Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu;

8- Nâng cao chất lượng nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước;

9- Tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước;

10- Tăng cường hợp tác, ngoại giao với các đối tác quốc tế và các quốc gia có chung nguồn nước với Việt Nam.

Quyết định nêu rõ, các tổ chức đảng, chính quyền các cấp tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới; bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia là yêu cầu tất yếu, khách quan, có vai trò quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu phát triển nhanh và bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân.

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước bảo đảm đồng bộ, khả thi trong đó tập trung hoàn thành và trình Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), nghiên cứu đề xuất sửa đổi Luật Thủy lợi và xây dựng Luật Cấp, thoát nước.

Các Bộ ngành, địa phương cần kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật với các hành vi xâm phạm an ninh, an toàn hoặc đe dọa xâm phạm an ninh, an toàn nguồn nước và đập, hồ chứa nước,



công trình thủy lợi; bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa bàn có đập, hồ chứa nước, công trình thủy lợi; đấu tranh với các hoạt động lợi dụng vấn đề an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước để kích động, phá hoại chống phá Đảng, Nhà nước; huy động lực lượng tham gia xử lý sự cố mất an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước (cứu hộ, cứu nạn khắc phục hậu quả, tổ chức phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông).

Quyết định yêu cầu phải xây dựng mới đập, hồ chứa nước, công trình điều tiết nguồn nước tại các vùng thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng để tích trữ, chuyển nước, kiểm soát mặn, giảm ngập lụt, úng, nhất là miền Trung, Tây Nguyên và Đồng bằng sông Cửu Long.

Sắp xếp lại quy mô các ngành, lĩnh vực sản xuất sử dụng nhiều nước. Hiện đại hóa vận hành hệ thống công trình thủy lợi; áp dụng các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm, tái sử dụng nước; theo dõi, giám sát sử dụng nước để giảm thất thoát, lãng phí nước trong sinh hoạt và sản xuất. Triển khai các giải pháp lọc nước biển để bổ sung nguồn nước tại chỗ cho sinh hoạt tại các khu vực thường xuyên chịu ảnh hưởng của xâm nhập mặn, vùng ven biển, hải đảo.

Tăng cường năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, nguy cơ mất an ninh nguồn nước theo thời gian thực, bảo đảm sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành; tăng cường chuyển đổi số, hiện đại hóa công tác quản lý, vận hành hệ thống công trình thủy lợi, thủy điện, hệ thống chống ngập đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư; quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi lòng sông.

Kiểm soát, giám sát chặt chẽ các nguồn thải, chất thải xả vào nguồn nước, nhất là nước thải sinh hoạt, công nghiệp; xây dựng và triển khai lộ trình cấm sử dụng các loại hoá chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước; quản lý chặt chẽ khai thác nước dưới đất ở khu vực có nguy cơ xâm nhập mặn, sụt lún đất... ❖

Nguồn: DWRM



Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác năm 2022 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023

Sáng 23/12, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác năm 2022 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023. Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tới dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.



Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam dự Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm 2023 ngành TN&MT



Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà phát biểu khai mạc Hội nghị

Dự Hội nghị, về phía các cơ quan Trung ương có các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng: Phó Chủ tịch, Tổng thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Lê Tiến Châu; Tổng Thư ký Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội Bùi Văn Cường; Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc; Bộ trưởng Bộ Công thương Nguyễn Hồng Diên; Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thắng; Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp Nguyễn Hoàng Anh; Phó trưởng ban thường trực Ban Dân vận Trung ương Phạm Tất Thắng; Trung tướng Nguyễn Doãn Anh - Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam cùng lãnh đạo, đại diện lãnh đạo các Ban, Bộ, ngành Trung ương.

Về phía ngành TN&MT có Bộ trưởng Trần Hồng Hà; các Thứ trưởng: Nguyễn Thị Phương Hoa, Võ Tuấn Nhân, Trần Quý Kiên, Lê Công Thành, Lê Minh Ngân; lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ; lãnh đạo Sở TN&MT 63 tỉnh, thành phố.

Phát biểu khai mạc Hội nghị, Bộ trưởng Trần Hồng Hà nhấn mạnh, năm 2022 còn nhiều khó khăn, nhất là tác động của đại dịch Covid-19, nhưng với quyết tâm, nỗ lực của cả hệ thống chính trị và chung tay của toàn dân, công tác bảo vệ môi trường đã đạt được nhiều kết quả, chuyển bị động sang ứng phó, sang chủ động phòng ngừa, bảo vệ và phục hồi. Cùng với đó, hệ thống chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường được hoàn thiện, hướng tới mục tiêu cao nhất là cải thiện chất lượng môi trường, bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

Trong năm 2022, toàn ngành đã tiếp nhận và giải quyết hơn 8,4 triệu thủ tục hành chính; tỷ lệ trả hồ sơ đúng hạn đạt trung bình trên 95%; 61/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương thực hiện liên thông thủ tục đất đai với các tổ chức tín dụng trong thanh toán nghĩa vụ tài chính kết nối tới Cổng dịch vụ công Quốc gia; đã có 554/701 đơn vị cấp huyện hoàn thành việc lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI 2021) xếp thứ 7/17 Bộ, cơ quan ngang bộ (tăng 8 bậc).

Ngành đã hoàn thành chỉ tiêu 91% khu công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung theo yêu cầu của Quốc hội; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom xử lý tại khu vực đô thị đạt khoảng 96,37% (cao hơn so với chỉ tiêu Quốc hội giao là 89%); có 11 nhà máy xử lý, đốt rác phát điện được khởi công; số vụ việc vi phạm pháp luật về môi trường gây ô nhiễm môi trường giảm 65,38%, tỷ lệ người dân quan ngại về môi trường giảm từ 12,53% năm 2016 xuống còn 4,03% năm 2020 và đến nay còn 1,55%...

Năm 2022, mặc dù Chính phủ đã thực hiện các giải pháp miễn giảm, giãn, hoãn thu tiền thuế đất, tuy nhiên, nguồn lực đất đai tiếp tục đóng góp quan trọng trong cơ cấu thu ngân sách quốc gia, đạt 270.130 tỷ đồng, chiếm 20,09% tổng thu nội địa; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước 80 công trình với tổng số tiền 755,061 tỷ đồng; nguồn thu từ khai thác khoáng sản do các tổ chức, cá nhân nộp vào ngân sách nhà nước là 4.115 tỷ đồng, đạt 131,5%; ngành công nghiệp khai khoáng tăng 6,5% so với năm 2021, đóng góp 1 điểm phần trăm cho tăng trưởng chung...

Nhận định về năm 2023, Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà cho rằng, những vấn đề khó khăn khách quan vẫn tồn tại, tiếp tục tạo nhiều thách thức tác động đến các quốc gia trong



Toàn cảnh Hội nghị tổng kết công tác năm 2022 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 của Bộ TN&MT



Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam và Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà đã trao Cờ thi đua của Chính phủ cho các đơn vị của Bộ TN&MT có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2021

đó có Việt Nam. Chính vì vậy, ngành tài nguyên và môi trường tiếp tục đặt trọng tâm năm 2023 là năm **“Chủ động, hội nhập, sáng tạo, quyết liệt, hiệu quả”** để đẩy mạnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, phát huy các nguồn lực tài nguyên và môi trường cho tương lai bền vững.

Trong đó, Bộ TN&MT sẽ tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm như sau: Hoàn thành công tác lập phê duyệt quy hoạch, đảm bảo quỹ đất, tài nguyên đầu vào cho nền kinh tế; tiếp tục giải quyết các vướng mắc, giải phóng các nguồn lực của Nhà nước, nguồn lực xã hội cho phát triển, nguồn thu từ TN&MT đóng góp 18-20% thu ngân sách nội địa; thu hút nguồn lực xã hội phát triển hạ tầng môi trường, hoàn thành mục tiêu 92% khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung; 96% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn; 40% rác thải sinh hoạt được xử lý theo mô hình đốt rác, phát điện, tái chế thay cho chôn lấp; quyết liệt triển khai cam kết về mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 với hỗ trợ công nghệ, tài chính từ các đối tác, chuyển đổi năng lượng từ than sang năng lượng sạch, tái tạo, giảm phát thải từ sử dụng đất và rừng; đơn giản hóa 15-20% thủ tục hành chính; đưa chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với thủ tục đất đai và môi trường tăng 2-3%.

Tại Hội nghị, các đại biểu được nghe lãnh đạo UBND các tỉnh: Lâm Đồng, Phú Yên, Lạng Sơn trao đổi về một số khó khăn, vướng mắc khi triển khai công tác quản lý nhà nước về TN&MT tại địa phương; lãnh đạo Ủy ban của Quốc hội, các Bộ, ngành chia sẻ, đóng góp ý kiến về các chủ trương lớn, các nhiệm vụ trọng tâm, các giải pháp, sáng kiến, cơ chế phối hợp, hợp tác để giúp Bộ TN&MT xây dựng kế hoạch hành động và tổ chức triển khai thành công trong năm 2023.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam biểu dương, đánh giá cao sự nỗ lực, đổi mới, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và những kết quả đạt được của Bộ TN&MT trong năm 2022. Những kết quả toàn

diện, nổi bật của ngành TN&MT đã góp phần quan trọng cùng với Chính phủ, cả nước hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra trong năm 2022.

Phó Thủ tướng khẳng định phát triển bền vững là định hướng phát triển rất đúng đắn của Đảng, Nhà nước, trong đó có sự đột phá của ngành TN&MT. Đó là cân đối giữa vùng có động lực phát triển mạnh và vùng khó khăn, hài hòa trong từng bước phát triển thay vì chỉ ưu tiên chỗ thuận lợi thì vẫn dành đầu tư cho vùng khó khăn, dù hiệu quả, tốc độ tăng trưởng kinh tế bị chậm lại.

Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đề nghị, thời gian tới, ngành TN&MT cần đẩy mạnh chuyển đổi số, tiến tới mỗi một thửa đất đều có một số định danh; Phối hợp với các bộ, ngành để sử dụng hệ thống bản đồ nền Việt Nam bằng công nghệ Việt Nam làm chủ được.

Phó Thủ tướng yêu cầu, về Luật Đất đai, Luật Tài nguyên nước cần sự tham gia góp ý của rất nhiều cơ quan, đặc biệt là Bộ Thông tin và Truyền thông có định hướng sao cho số lượng người góp ý cũng quan trọng, số góp ý phải theo từng luồng ý kiến, từng câu hỏi nhỏ một và có sự trao đổi. Đẩy mạnh đầu tư cho công tác đo đạc, trắc địa vùng hay sạt lở, bờ biển, bờ sông, miền núi. Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, ngành Dầu khí, các nhà khoa học tăng cường năng lực để khảo sát địa chất và biển Việt Nam; tăng cường hợp tác quốc tế về tài nguyên, môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh tổ chức thực hiện các cam kết quốc tế, khẳng định vị thế đi trước, đúng xu thế thế giới và đưa ra những sáng kiến, mô hình hợp tác mới của Việt Nam...

Tại Hội nghị, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã trao tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 7 tập thể hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước năm 2021 của ngành TN&MT. Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà và Thứ trưởng Bộ TN&MT Nguyễn Thị Phương Hoa trao cờ thi đua của Bộ TN&MT cho các đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2021. ❖

Nguồn: DWRM



Bộ TN&MT: Họp Hội đồng bình xét sự kiện nổi bật ngành TN&MT năm 2022

Ngày 20/12, Thứ trưởng Lê Công Thành đã chủ trì cuộc họp Hội đồng bình xét sự kiện ngành tài nguyên và môi trường (TN&MT) năm 2022 nhằm chọn lựa ra các sự kiện nổi bật của ngành được cộng đồng, cơ quan thông tấn, báo chí quan tâm.

Phát biểu tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành cho biết, hằng năm, Bộ TN&MT tổ chức bình xét, công bố các sự kiện của Ngành nhằm đánh giá, tổng kết các kết quả các nhiệm vụ, hoạt động nổi bật sau một năm công tác. Đây là một trong những hoạt động quan trọng của Bộ được cộng đồng và các cơ quan thông tấn báo chí quan tâm, tuyên truyền sâu rộng nhằm tôn vinh các sự kiện có tác động tích cực đến đời sống, xã hội hoặc những nội dung, vấn đề cần được quan tâm và nỗ lực hơn. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, sử dụng các tài nguyên bền vững, nâng cao hiệu quả quản lý của Ngành TN&MT.

Theo đó, năm nay, Bộ TN&MT tiếp tục thực hiện nhiệm vụ bình xét, công bố sự kiện của Ngành theo Quy chế bình xét và công bố sự kiện ngành TN&MT hằng năm tại Quyết định số 2601/QĐ-BTNMT ngày 23/10/2017 của Bộ trưởng Bộ TN&MT.

Báo cáo tại cuộc họp, ông Trịnh Xuân Quảng, Phó Chủ tịch - Thường trực Hội đồng, Phó Chánh Văn phòng Bộ TN&MT cho biết, thực hiện nhiệm vụ bình xét, công bố sự kiện ngành TN&MT, Bộ TN&MT đã ban hành Công văn số 7495/BTNMT-VP gửi các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tuyên truyền, tham gia bình chọn sự kiện ngành TN&MT năm 2022. Theo đó, năm 2022 có tổng số 16 sự kiện đảm bảo tiêu chí, điều kiện và đã được đăng tải tham vấn cộng đồng. Các sự kiện này được Thường trực Hội đồng tổng hợp trên cơ sở đề xuất từ các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT, Sở TN&MT các tỉnh, thành phố. Bên cạnh đó có một số sự kiện với sự tham mưu đề xuất của Thường trực Hội đồng. Theo thống kê,



Quang cảnh cuộc họp

năm 2022 có tổng số lượt bình bầu cao nhất với các năm trước đây với gần 23.000 lượt bình chọn. Đây là sự đánh giá và quan tâm của cộng đồng đối với sự kiện của ngành.

Báo cáo về kết quả tham vấn cộng đồng được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bộ TN&MT, ông Khuất Hoàng Kiên, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT cho biết, việc bình chọn sự kiện ngành TN&MT năm 2022 được tham vấn trên Cổng thông tin điện tử Bộ TN&MT từ 8 giờ ngày 08/12/2022 và kết thúc vào 17 giờ ngày 18/12/2022. Đây là một trong các căn cứ để Hội đồng chọn và đánh giá.

Đối với lĩnh vực tài nguyên nước, trong năm 2022 sự kiện “Công bố Quy hoạch và Báo cáo tài nguyên nước quốc gia” và sự kiện hoàn thành Đề án Chính phủ “Bảo vệ nước dưới đất ở các đô thị lớn” là hai sự kiện vinh dự nằm trong 16 sự kiện được Bộ Tài nguyên và Môi trường lựa chọn, đưa vào bình chọn sự kiện ngành tài nguyên và môi trường năm 2022.

Tại cuộc họp các thành viên Hội đồng đã trao đổi, thảo luận để lựa chọn

ra những sự kiện của Ngành TN&MT năm 2022 đảm bảo theo đúng Quyết định số 2601/QĐ-BTNMT của Bộ là sự kiện đảm bảo các tiêu chí như: Có tính chất tiêu biểu, điển hình, diễn ra lần đầu; Có phạm vi ảnh hưởng rộng lớn hoặc có ý nghĩa chính trị quan trọng; Thu hút sự quan tâm to lớn của dư luận, ảnh hưởng đến đời sống xã hội và có tác động trực tiếp đến chính sách quản lý nhà nước. Các thành viên Hội đồng cũng đề xuất gom lại các sự kiện theo lĩnh vực cụ thể nêu bật được những thành tích của từng lĩnh vực trong năm 2022; Xem xét viết lại tiêu đề của các sự kiện đảm bảo lan tỏa cao tới cộng đồng dư luận.

Phát biểu kết luận cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành ghi nhận và đánh giá cao các ý kiến đóng góp của các thành viên Hội đồng. Đồng thời yêu cầu Thường trực Hội đồng tổng hợp các ý kiến, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ hoàn thiện thuyết minh các sự kiện sau đó lấy ý kiến các thành viên Hội đồng trước khi trình Bộ trưởng Bộ TN&MT ban hành. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Báo cáo Thứ trưởng Lê Công Thành về Dự thảo Luật tài nguyên nước (sửa đổi)

Ngày 7/12, tại trụ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành đã chủ trì buổi làm việc với Cục Quản lý tài nguyên nước và các đơn vị liên quan để nghe báo cáo về Dự thảo Luật tài nguyên nước (Sửa đổi).

Báo cáo tại cuộc họp, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, ngày 20/9/2022, Bộ TN&MT đã gửi Văn bản số 5544/BTNMT-TNN đề nghị các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, chuyên gia để lấy ý kiến góp ý cho dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Ngày 02/11/2022, Cục đã trình Bộ ký Công văn số 6566/BTNMT-TNN đơn đốc cho ý kiến dự thảo Luật.

Đến nay, Cục Quản lý tài nguyên nước đã nhận được ý kiến góp ý của 20/21 bộ, cơ quan ngang bộ; 63/63 Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/Sở TN&MT; 19/28 đơn vị trực thuộc Bộ; 10 tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức sử dụng nước lớn; 12 Chuyên gia đầu ngành về lĩnh vực tài nguyên nước và không có ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ tại Văn bản số 1071/TTĐT-DLĐT ngày 01/12/2022.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức, chuyên gia; và các ý kiến góp ý tại các Hội thảo miền Bắc, miền Trung và miền Nam, Cục Quản lý tài nguyên nước đã tổng hợp các nội dung góp ý, bao gồm: Cấp phép khai thác, sử dụng nước đối với mục đích không tiêu hao (tạo cảnh quan nước, sử dụng nước...); điều hòa phân phối nguồn nước; xã hội hóa; hồ, ao không san lấp; tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; kinh phí từ ngân sách phát sinh sau khi sửa đổi Luật Tài nguyên nước.

Theo đó, về cấp phép khai thác, sử dụng nước đối với mục đích không tiêu hao (tạo cảnh quan nước, sử dụng nước...). Trong dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đã dự thảo phương án đối với mục tiêu không tiêu hao dự kiến không cấp phép, thay vào đó chỉ thực hiện có ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước, cụ thể: Tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để đào hồ, ao, đầm, tạo không gian thu, trữ nước, tạo cảnh quan thì phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước trước khi triển khai thực hiện.

Về nội dung điều hòa phân phối nguồn nước, Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đã dự thảo quy định hàng năm Bộ TN&MT chỉ đạo cơ quan chuyên môn công bố kịch bản nguồn nước trên các lưu vực sông. Trên cơ sở kịch bản nguồn nước, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương theo thẩm quyền chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng nước.

Ngoài ra, dự thảo quy định bổ sung khi lưu vực sông dự báo xảy ra hạn hán, thiếu nước, quy định trách nhiệm của Bộ TN&MT chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa



Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành chủ trì buổi làm việc

phương xây dựng phương án điều hòa, phân phối tài nguyên nước để chỉ đạo lập kế hoạch khai thác, sử dụng nước cho phù hợp.

Đối với vấn đề xã hội hóa, Dự thảo đã quy định cụ thể các hoạt động bảo vệ, phát triển, phục hồi nguồn nước, trữ nước được khuyến khích sử dụng nguồn vốn xã hội hoá tại Điều 73. Đồng thời quy định các Tổ chức tham gia thực hiện các hoạt động xã hội hóa được hưởng ưu đãi, hỗ trợ về đất đai, vốn; miễn, giảm thuế, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và các ưu đãi, hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

Liên quan đến các ý kiến góp ý về tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, Dự thảo Luật Tài nguyên nước bổ sung quy định tiền cấp quyền cho mục đích sinh hoạt nhằm đảm bảo mục đích công bằng giữa các đối tượng sử dụng, đảm bảo mục đích nâng cao ý thức trong khai thác sử dụng nước tiết kiệm hiệu quả;...

Phát biểu kết luận cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành đánh giá cao tinh thần làm việc và tiến độ xây dựng dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi) của Cục Quản lý tài nguyên nước. Đồng thời, Thứ trưởng đề nghị Cục Quản lý tài nguyên nước tiếp tục rà soát các nội dung của Dự thảo Luật tài nguyên nước (sửa đổi) nhằm bảo đảm đồng bộ, thống nhất và tránh chồng chéo với các quy định của Chính phủ, các Luật liên quan. Đặc biệt, Cục cần rà soát kỹ về các nguồn vốn ngân sách tránh trường hợp phát sinh không hợp lý trong dự thảo Luật tài nguyên nước (sửa đổi). ❖

Nguồn: DWRM



Góp ý xây dựng chính sách quản lý, khai thác và bảo vệ tài nguyên nước

Ngày 2/12, tại Hà Nội, Hội Kinh tế Môi trường Việt Nam đã phối hợp cùng Trung tâm Nghiên cứu Môi trường và Cộng đồng (CECR) tổ chức Hội thảo “Một số vấn đề quản lý tài nguyên nước ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay” nhằm góp ý xây dựng dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

PGS.TS Lưu Đức Hải - Chủ tịch Hội Kinh tế Môi trường Việt Nam cho biết, Luật Tài nguyên nước năm 2012 đã được Quốc Hội thông qua ngày 21/6/2012 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2013 đến nay. Luật đã phát huy hiệu quả về nhiều mặt, tạo hành lang pháp lý bảo vệ tài nguyên nước trên phạm vi cả nước, góp phần phát triển kinh tế, xã hội.

Tuy nhiên, sau hơn 9 năm thi hành, Luật Tài nguyên nước 2012 đã bộc lộ một số tồn tại, hạn chế. Vì vậy, Bộ TN&MT đã xây dựng Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) nhằm khắc phục những bất cập.

Hội thảo cũng nhận được nhiều tham luận, ý kiến tâm huyết của các chuyên gia, nhà khoa học về thực hiện tuần hoàn tái sử



Quang cảnh Hội thảo

dụng nước thải sau khi xử lý trong công nghiệp, chỉ ra một số điểm mới về hoạch toán tài nguyên nước trong dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), cùng các phương pháp đánh giá sức chịu tải môi trường và môi trường nước,... ❖

Nguồn: DWRM

Nhiều giải pháp quản lý, giám sát và bảo vệ tài nguyên nước dưới đất

Thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) đã có nhiều giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác để bảo vệ tài nguyên nước dưới đất.

Nhằm tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác để bảo vệ tài nguyên nước dưới đất, Bộ TN&MT đã ban hành các Thông tư: số 17/2021/TT-BTNMT quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước (thay thế Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT), trong đó đã quy định các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước (bao gồm cả việc khai thác nước dưới đất) phải kết nối, cung cấp số liệu quan trắc vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng nước để cơ quan quản lý nhà nước giám sát việc tuân thủ quy định của giấy phép, tuân thủ pháp luật trong khai thác, sử dụng nước; Số 72/2017/TT-BTNMT quy định về xử lý, trám lấp giếng khoan không sử dụng; Số 75/2017/TT-BTNMT quy định bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất.

Để kiểm soát, hạn chế khai thác tại các vùng nước dưới đất bị suy thoái, ô nhiễm, sụt lún đất hoặc có nguy cơ bị suy thoái, ô nhiễm, Bộ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26/12/2018 quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong đó quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải thực hiện việc khoanh định các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và thực hiện các biện pháp hạn chế khai thác để bảo vệ nguồn nước dưới đất. Bộ cũng đã gửi các

văn bản đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất, tăng cường công tác bảo vệ nước dưới đất đồng thời gắn liền với việc bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức cá nhân.

Bên cạnh đó, Bộ cũng đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2017/NĐ-CP quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 41/2021/NĐ-CP, theo đó quy định các tổ chức, cá nhân phải nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên căn cứ theo lượng nước sử dụng. Nghị định đã có tác động đến các tổ chức, cá nhân trong việc tăng cường ý thức khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả góp phần bảo vệ tài nguyên nước dưới đất. Rất nhiều tổ chức, cá nhân đã thay đổi quy trình, nâng cao hiệu quả mô hình sử dụng nước tiết kiệm và đã đề nghị điều chỉnh giấy phép giảm lưu lượng khai thác thay vì việc sử dụng lãng phí theo thói quen cũ.

Hiện nay, Bộ TN&MT đang tập trung sửa đổi Luật Tài nguyên nước, trong đó sẽ sửa đổi, bổ sung các điều, khoản theo hướng kiểm soát, giám sát chặt chẽ việc khai thác nước dưới đất đảm bảo mục tiêu kép là tăng cường bảo vệ nước dưới đất, đồng thời đảm bảo đầy đủ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong việc khai thác, sử dụng nước dưới đất. ❖

Nguồn: DWRM



Kết quả công tác quản lý tài nguyên nước tháng 11 năm 2022

Theo báo cáo của Cục Quản lý tài nguyên nước, trong tháng 11 năm 2022, Cục đã tiếp nhận và thẩm định tiếp nhận và thẩm định 11 hồ sơ cấp phép trong lĩnh vực tài nguyên nước. Trong đó, có 04 hồ sơ để nghị cấp quyền khai thác tài nguyên nước, trả kết quả 10 thủ tục đảm đúng thời gian, quy trình theo quy định. Thực hiện bảo đảm 100% thủ tục hành chính xử lý trên môi trường mạng.

Về thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình công tác, trong tháng 11, Cục đã xây dựng và hoàn thiện dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Hiện nay, Cục đang tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo theo ý kiến các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân.

Cục đã hoàn thiện hồ sơ trình Bộ để trình Chính phủ đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. Hiện nay, Cục đang tiếp thu, giải trình theo ý kiến thành viên Chính phủ.

Cùng với đó, Cục đã phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện quy hoạch tài nguyên nước quốc gia và quy hoạch tổng hợp các lưu vực sông Bằng Giang-Kỳ Cùng, Sê San, SrêPôk; Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thẩm định các quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Hồng-Thái Bình và Đồng bằng sông Cửu Long; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban

hành Quyết định số 116/QĐ-BTNMT ngày 17/01/2022 về Kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các quy hoạch còn lại cũng đang tích cực triển khai.

Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đã hoàn thành dự thảo Quy hoạch. Thủ tướng Chính phủ đã thành lập hội đồng thẩm định quy hoạch theo Quyết định số 2040/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2021. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo kết quả thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch trình Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1017/BTNMT-TCMT ngày 02/3/2022. Đã họp Hội đồng thẩm định cấp Quốc gia và được thông qua ngày 16/9/2022, hiện nay Cục đang hoàn thiện hồ sơ trình Bộ để trình Chính phủ phê duyệt.

Quy hoạch Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Cửu Long và sông Hồng - Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Đã xây dựng và đang hoàn thiện hồ sơ trình Bộ để Văn phòng Chính phủ thẩm định.

Triển khai thực hiện Đề án "Tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia giai đoạn đến năm 2025"; hoàn thiện sản phẩm Đề án "Điều tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng nước dưới đất tác động đến sụt lún bề mặt đất khu vực thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh";... ❖

Nguồn: DWRM

Bến Tre: Nhiều giải pháp sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước

Ông Bùi Minh Tuấn - Giám đốc Sở TN&MT Bến Tre cho biết, đứng trước những áp lực của BĐKH và nước biển dâng, thời gian qua, các cấp, các ngành trong tỉnh đã tập trung thực hiện nhiều biện pháp quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững TNN trong giai đoạn trước mắt cũng như lâu dài nhằm góp phần bảo vệ môi trường và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trọng tâm là ngày 6/8/2021, UBND tỉnh Bến Tre đã ban hành Kế hoạch số 4646 nhằm cụ thể hóa các nội dung thực hiện Chương trình số 10 ngày 29/1/2021 của Tỉnh ủy về quản lý, đảm bảo an ninh nguồn nước, nguồn cấp nước ngọt thích ứng với BĐKH giai đoạn 2020 - 2030. Từ Kế hoạch của UBND tỉnh Bến Tre, các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai, tuyên truyền các nội dung liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ, phòng chống ô nhiễm, suy thoái nguồn TNN đến các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân để hiểu rõ tầm quan trọng của TNN, nâng cao nhận thức về an ninh nguồn nước.

Ngoài ra, Bến Tre cũng đã đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện, theo tiến độ hoàn thành và công bố danh mục nguồn nước

phải lập hành lang bảo vệ. Đây là cơ sở quan trọng để thực hiện việc xây dựng kế hoạch cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước hàng năm trên địa bàn tỉnh các năm tiếp theo.

Còn theo ông Trần Ngọc Tam - Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre, hiện tại, tỉnh đang tích cực phối hợp với tỉnh Tiền Giang đẩy nhanh tiến độ dự án Trạm bơm nước thô Cái Bè và hệ thống ống truyền tải đưa nước ngọt từ thượng nguồn về cung cấp cho các nhà máy nước của tỉnh. Bên cạnh đó, tập trung hoàn thành các công trình cấp nước đang triển khai; chuẩn bị khởi công xây dựng dự án Hồ chứa nước ngọt Lạc Địa tại xã Phú Lễ (Ba Tri) với quy mô 121ha, sức chứa khoảng trên 2 triệu m³.

Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ các dự án công trình thủy lợi, đê - cống đầu mối, nhất là các dự án trọng điểm, cấp bách. Hoàn thiện hệ thống thủy lợi Nam - Bắc Bến Tre, cùng các công trình thủy lợi nội đồng để ngăn mặn, trữ ngọt phục vụ sản xuất và dân sinh. Tỉnh Bến Tre phấn đấu đến năm 2025, sẽ hoàn thiện hệ thống thủy lợi, đảm bảo khép kín vòng ngăn mặn, trữ ngọt nhằm ổn định đời sống nhân dân, phát triển bền vững kinh tế - xã hội địa phương. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Bản tin tài nguyên nước [9]



Kết quả công tác quản lý tài nguyên nước năm 2022 tại một số tỉnh, thành phố

LÀO CAI

Trong năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tỉnh Lào Cai đã thẩm định, trình UBND tỉnh cấp 25 giấy phép khai thác nước mặt, 02 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước, 02 giấy phép khai thác nước dưới đất; hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của 06 dự án (tổng số tiền phê duyệt: 6.402.617.000 đồng); phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực cấp nước sinh hoạt của 02 công trình; phê duyệt cấm mốc chỉ giới bảo vệ đập, hồ chứa của 05 thủy điện.

Hiện nay công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 66/2014/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2014 của UBND tỉnh Lào Cai Quy định một số nội dung quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Trong năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp tục thực hiện các quy định của Luật tài nguyên nước, Nghị định số 201/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật tài nguyên nước, Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước,... Đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện các quy định về cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với các hồ chứa thủy điện, thủy lợi; Mốc chỉ giới bảo vệ đập thủy điện, xác định và công bố vùng bảo hộ công trình cấp nước sinh hoạt.

Sở Tài nguyên Môi trường đã tổ chức 14 cuộc kiểm tra lĩnh vực tài nguyên nước, khí tượng thủy văn đối với tổng số 18 đơn vị trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Phát hiện và đề nghị UBND tỉnh Lào Cai xử phạt 01 tổ chức có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về tài nguyên nước với số tiền 120.000.000 đồng.

BÌNH THUẬN

Năm 2022, Sở TN&MT tỉnh Bình Thuận đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng nguồn nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Bên cạnh đó, trong năm 2022, trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đã thực hiện một số chương trình, nhiệm vụ, điều tra cơ bản, đề án, dự án về tài nguyên nước như sau: Tổ chức vận hành hệ thống quan trắc tài nguyên nước dưới đất đảo Phú Quý - Bình Thuận; Lấy mẫu phân tích giám sát chất lượng nước để đối chứng tại các khu vực khai thác titan trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Điều tra đánh giá và khoanh định vùng hạn chế, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất, lập Danh mục vùng hạn chế và vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Điều tra, xác định các ao, hồ không được san lấp để làm cơ sở công bố danh mục ao, hồ không được san lấp trên địa bàn tỉnh; Điều tra, xác định dòng sông, đoạn sông bị sạt, lở và có nguy cơ bị sạt, lở bờ, bãi sông để làm cơ sở khoanh định, công bố khu vực cấm, khu vực tạm



thời cấm khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên dòng sông, đoạn sông bị sạt, lở hoặc có nguy cơ bị sạt, lở bờ, bãi sông trên địa bàn tỉnh; Điều tra, thống kê, rà soát, phân loại giếng phải xử lý trám lấp, xây dựng phương án xử lý trám lấp giếng không sử dụng trên địa bàn tỉnh; Lập, quản lý vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;...

Cùng với đó, Sở đã tổ chức 01 đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về tài nguyên nước của 07 cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

ĐỒNG NAI

Năm 2022, Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai đã trình UBND tỉnh Đồng Nai ban hành 04 văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước gồm: Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về việc phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất và Bản đồ khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 về phê duyệt Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 727/QĐ-UBND ngày 23/03/2022 về phê duyệt và công bố danh mục ao, hồ, đầm, phá (bàu) không được san lấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 2358/QĐ-UBND ngày 8/9/2022 về phê duyệt Danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở TN&MT Đồng Nai đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1919/KH-UBND ngày 30/9/2021 về việc thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050. Theo đó giai đoạn đến năm 2025 tỉnh Đồng Nai thực hiện 03 nhiệm vụ gồm: Kiểm kê tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Điều tra, Đánh giá tài nguyên nước mặt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và xác định dòng chảy tối thiểu của các sông suối ao hồ trên địa bàn tỉnh.

Sở TN&MT Đồng Nai đã thực hiện thanh tra lĩnh vực tài nguyên nước và môi trường đối với 06 đơn vị trong đó xử lý 01/06 đơn vị với mức tiền phạt là 450 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 tổ chức, cá nhân liên quan lĩnh vực tài nguyên nước với tổng số tiền phạt là 241 triệu đồng. ❖



Đồng Nai: Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài nguyên nước

Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai, Sở TN&MT Đồng Nai đã và đang chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài nguyên nước phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh Đồng Nai.

UBND tỉnh Đồng Nai đã có Quyết định số 2100 ngày 6/8/2012 về việc phê duyệt “Quy hoạch Tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh đồng Nai đến năm 2020. Đối với Quy hoạch tỉnh Đồng Nai đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1016/QĐ-TTg ngày 14/7/2020 về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong đó, việc quy hoạch tài nguyên nước được cụ thể bằng “Phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra”. Hiện, nhiệm vụ này đang được Sở KH&ĐT chủ trì, phối hợp với Sở TN&MT và đơn vị tư vấn thực hiện.

Bên cạnh đó, Sở TN&MT đã phối hợp với Liên đoàn Điều tra, Quy hoạch Tài nguyên nước miền Nam thực hiện nhiệm vụ “Lập quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” theo Quyết định số 4586 ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh trong năm 2019 - 2020; được UBND tỉnh có Quyết định số 735 ngày 8/3/2021 về việc phê duyệt kết quả và kinh phí thực hiện Dự án “Lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn

nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” theo quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ. Hiện tại, Sở TN&MT đang trình UBND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, Sở TN&MT Đồng Nai còn phối hợp thực hiện nhiệm vụ Lập danh mục các vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và lập Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 26/01/2022, UBND tỉnh Đồng Nai tiếp tục có Quyết định số 297 về việc phê duyệt Danh mục vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất và Bản đồ khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 298 về việc phê duyệt Phương án tổ chức thực hiện việc hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến UBND các huyện, TP. Long Khánh và Biên Hòa.

Cùng với đó, Sở TN&MT Đồng Nai đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 11919 ngày 30/9/2021 về việc thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Sau khi có chủ trương của UBND tỉnh tại Văn bản số 3676 ngày 18/4/2022, Sở TN&MT hiện đang phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện đề cương nhiệm vụ “Kiểm kê và đánh giá tài nguyên nước mặt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” và sẽ trình UBND tỉnh phê duyệt trong tháng 12/2022. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Cần Thơ: Công bố danh mục các hồ, kênh, rạch không được san lấp

UBND thành phố Cần Thơ vừa ban hành Quyết định số 3771/QĐ-UBND về việc phê duyệt, công bố danh mục hồ, kênh, rạch không được san lấp trên địa bàn.

Theo đó, trên địa bàn thành phố Cần Thơ có 63 hồ, kênh rạch thuộc danh mục hồ, kênh rạch không được san lấp.

Cụ thể, quận Ninh Kiều có 7 hồ, rạch; quận Bình Thủy có 41 rạch; quận Cái Răng có 1 rạch; quận Ô Môn có 4 hồ, bãi, kênh; quận Thốt Nốt có 2 rạch; huyện Phong Điền có 3 kênh, rạch; huyện Thới Lai có 4 kênh, rạch; huyện Vĩnh Thạnh có 1 kênh.

UBND thành phố Cần Thơ giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức công bố danh mục hồ, kênh/rạch không được san lấp trên địa bàn theo đúng quy định; Thông báo đến các sở, ban, ngành thành phố và quận, huyện về danh mục hồ, kênh/rạch không được san lấp; Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trên địa bàn thực hiện, quản lý các hồ, kênh/rạch không được san lấp theo đúng quy định.

Thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện rà soát, thống kê, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Danh mục hồ,

kênh/rạch không được san lấp trên địa bàn thành phố Cần Thơ trên cơ sở phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của địa phương; Định kỳ báo cáo công tác quản lý hồ, kênh/rạch không được san lấp về Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Các sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện liên quan có trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ hồ, kênh/rạch không được san lấp nhằm bảo đảm an toàn trong phòng, chống ngập, úng và bảo vệ nguồn nước; góp phần quan trọng trong việc tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn trong việc cấp, thoát nước; định kỳ rà soát, thống kê, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục hồ, kênh/rạch không được san lấp trong trường hợp cần thiết.

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân trực tiếp quản lý hồ, kênh/rạch có trách nhiệm xây dựng kế hoạch quản lý, thực hiện các biện pháp bảo vệ hồ, kênh/rạch không được san lấp theo đúng quy định. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Khánh Hòa: Ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa vừa ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 36, ngày 23-6-2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Theo đó, mục tiêu đến năm 2025 và 2030, tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, nông thôn đạt lần lượt là 70% và 100%. Đến năm 2045, chủ động được nguồn nước và đảm bảo an ninh nguồn nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội, dự báo, cảnh báo dài hạn để xử lý ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu.

Để đạt được mục tiêu đề ra, chương trình hành động đưa ra 8 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu thực hiện, gồm: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng bảo đảm an ninh nguồn nước và

an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới; thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước; triển khai thực hiện công tác quy hoạch thủy lợi, tài nguyên nước và điều tra cơ bản, đánh giá trữ lượng nguồn nước; chủ động tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước đáp ứng yêu cầu sử dụng nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước; phòng, chống, giảm thiểu tác động bất lợi do thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu; nghiên cứu ứng dụng, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước. ❖

Nguồn: DWRM

Quảng Ngãi: Chú trọng bảo vệ, khai thác tài nguyên nước

Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi cho biết, hiện trên địa bàn tỉnh đã cấp 191 giấy phép liên quan đến hoạt động tài nguyên nước, trong đó có 12 giấy phép thăm dò nước dưới đất; 87 giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; 13 giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt; 70 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; 9 giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất.

Để nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, những năm qua, Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi thường xuyên tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về khai thác, sử dụng và bảo vệ nguồn nước. Bên cạnh đó, xây dựng kế hoạch và tổ chức các đợt thanh kiểm tra về tài nguyên nước đối với các đơn vị hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Qua công tác thanh, kiểm tra, hướng dẫn cho các đơn vị khắc phục những tồn tại, hạn chế và xử lý đối với các trường hợp vi phạm theo quy định. Hầu hết các đơn vị có sai phạm đều cam kết khắc phục những thiếu sót trong việc khai thác,

sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo nội dung kiến nghị của đoàn kiểm tra.

Ngoài ra, Quảng Ngãi cũng tiến hành điều tra cơ bản tài nguyên nước có tính cấp thiết. Đến nay, địa phương đã phê duyệt danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ và danh mục các vùng hạn chế, vùng khai thác, sử dụng nước dưới đất. Đây là cơ sở quan trọng để thực hiện việc xây dựng kế hoạch cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước hàng năm trên địa bàn tỉnh các năm tiếp theo.

Hiện nay, Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi đang tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ điều tra, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Đầu tư hệ thống giám sát khai thác sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; lập danh mục hồ, ao, đầm phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh; lập danh mục nguồn nước nội tỉnh nhằm tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước tại địa phương. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Hướng đến quản lý tổng hợp, thống nhất và bền vững tài nguyên nước

ThS. Ngô Chí Hường và nhóm nghiên cứu

Luật Tài nguyên nước năm 2012 đã được Quốc hội thông qua ngày 21 tháng 6 năm 2012, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến nay. Qua gần 10 năm thực hiện, Luật Tài nguyên nước năm 2012 đã góp phần tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của toàn xã hội về bảo vệ, khai thác sử dụng tài nguyên nước.

Tuy nhiên, với hơn 60% lượng nước được hình thành ở bên ngoài lãnh thổ Việt Nam và trong điều kiện biến đổi khí hậu ngày càng bất thường như hiện nay, chất lượng tài nguyên nước đang có dấu hiệu suy giảm đã đặt ra nhiều thách thức lớn. Thực tế trong quá trình triển khai Luật tài nguyên nước, một số quy định của pháp Luật không còn phù hợp với yêu cầu của thực tế, chông chéo với các Luật khác có liên quan, đòi hỏi pháp luật về tài nguyên nước và một số Luật liên quan đến quản lý, bảo vệ tài nguyên nước cần thiết phải sớm được cập nhật, sửa đổi, bổ sung, bảo đảm tính thống nhất, toàn diện.

Nhiều thách thức về bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước an toàn

Mặc dù đã đạt được những kết quả quan trọng nhưng sau hơn 9 năm thi hành, do các mối quan hệ kinh tế, xã hội có nhiều thay đổi, bên cạnh đó nhà nước đã ban hành nhiều chính sách, pháp luật liên quan đến quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước nên Luật Tài nguyên nước đã bộc lộ một số tồn tại, hạn chế như sau:

Thứ nhất, một số quy định của pháp Luật tài nguyên nước không còn phù hợp với yêu cầu của thực tế và với pháp luật có liên quan, cần phải bổ sung như quy định về quy định vật thể chứa nước; quy hoạch tài nguyên nước; cấp giấy phép tài nguyên nước; bảo vệ tài nguyên nước; bảo vệ các dòng sông, tầng chứa nước, quản trị nước thông minh, chuyển đổi số, dự báo nguồn nước phục vụ điều hòa phân bổ tài nguyên nước cho sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ...; Ngoài ra, thể chế, chính sách hiện nay chưa được tích hợp các quy định về quản lý nước trong một bộ luật về nước để quản lý, kiểm soát, điều tiết toàn diện các vấn đề về nước trên cơ sở thống nhất quản lý về tài nguyên nước. Điều này gây chông chéo trong quản lý, phân định thẩm quyền, trách nhiệm của từng Bộ, ngành, địa phương trong quản lý nguồn nước, quản lý hoạt động khai thác, quản lý hệ thống cấp nước, xử lý nước thải,...

Ngoài ra, các vấn đề mang tính liên ngành, liên tỉnh, địa phương như: quy hoạch, phát triển, khôi phục rừng đầu nguồn, bảo vệ nguồn sinh thủy; bảo vệ nguồn nước trong quá trình thực hiện các dự án thủy điện, thủy lợi, nuôi trồng thủy sản,.... chưa có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa cơ quan quản lý tài nguyên nước với các cơ quan, bộ, ngành liên quan và UBND các tỉnh, nhất là còn sự giao thoa, chưa làm rõ được



đối tượng quản lý về nguồn nước và công trình thủy lợi giữa lĩnh vực tài nguyên nước và thủy lợi.

Thứ hai, thiếu khung pháp lý cho an ninh tài nguyên nước trong bối cảnh tài nguyên nước của nước ta đang phải chịu nhiều thách thức như phụ thuộc lớn vào nước ngoài; phân bổ nước không đều theo không gian, thời gian; tác động của biến đổi khí hậu; suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước; mâu thuẫn sử dụng nước trên lưu vực sông; khả năng tiếp cận nước sạch an toàn chưa cao; hiệu quả sử dụng nước thấp,.

Thứ ba, chưa có cơ chế, chính sách minh bạch, rõ ràng để điều kiện thuận lợi, hấp dẫn khuyến khích các nguồn lực xã hội (nguồn lực về tài chính, con người, công nghệ) của các thành phần kinh tế, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương như hoạt động quan trắc tài nguyên nước; phục hồi các dòng sông bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; thẩm định các dịch vụ công;...

Thứ tư, chưa có chính sách, quy định cụ thể nhằm tính toán đầy đủ, định giá giá trị của tài nguyên nước, dẫn đến các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khai thác, sử dụng nước không xác định rõ vai trò, giá trị của nước; chưa có cơ sở tính toán đủ giá thành sản phẩm (vì chưa coi nước là nguyên liệu đầu vào cho sản xuất)..

Thứ năm, việc phát triển kinh tế nước, coi sản phẩm nước là hàng hóa thiết yếu, cần được quản lý, vận hành theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước; chưa có chính sách cụ thể, rõ ràng về sử dụng và phân bổ nguồn thu cho hoạt động bảo vệ nguồn sinh thủy,...

Cùng với đó, hiện nay, tình trạng khan hiếm nước, thiếu nước đang ngày càng gia tăng. Vấn đề ô nhiễm nước đã nổi



lên và đang trở thành một mối đe dọa kinh tế liên quan đến nước lớn nhất cho Việt Nam. Lãng phí nước, hiệu suất sử dụng nước rất thấp, chỉ tạo ra GDP khoảng 2,37USD/1m³ chỉ bằng khoảng 12% so với mức trung bình của thế giới (19,42USD/1m³). Việt Nam là một trong những quốc gia hứng chịu thảm họa thiên tai lớn nhất ở Đông Á và Thái Bình Dương và rủi ro thiên tai đang gia tăng. Việc bảo đảm nguồn nước, cấp nước an toàn cho sinh hoạt ở đô thị, nông thôn cũng đang đặt ra những thách thức lớn, nhất là trong điều kiện lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn.

Bảo đảm thống nhất quản lý về tài nguyên nước

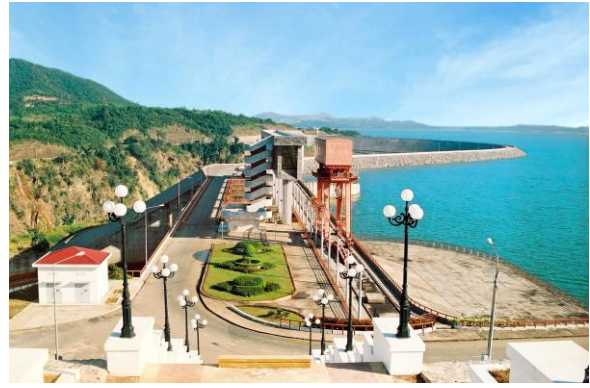
Trên cơ sở kết quả rà soát và đánh giá những tồn tại, hạn chế của Luật tài nguyên nước 2012, trong thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi), Chính phủ đã trình Quốc hội và được Quốc hội đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 tại Nghị quyết số 50/2022/QH15 ngày 13/6/2022 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022. Đồng thời, khẩn trương xây dựng dự thảo Luật tập trung vào 4 nhóm chính sách mà Chính phủ đã trình Quốc hội và được Quốc hội thông qua (*Bảo đảm an ninh nguồn nước; Xã hội hoá ngành nước; Kinh tế tài nguyên nước; Bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống tác hại do nước gây ra và đề xuất sửa đổi bổ sung một số chính sách khác*).

Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, Dự thảo Luật tài nguyên nước (sửa đổi) lần này sẽ cập nhật, thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước. Trong đó, cần nghiên cứu, sửa đổi ban hành Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo hướng bổ sung, hoàn thiện các chính sách đã ban hành và nghiên cứu tích hợp các quy định về quản lý nước trong một bộ luật về nước để quản lý, kiểm soát, điều tiết toàn diện các vấn đề về nước trên cơ sở thống nhất quản lý về tài nguyên nước.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước, việc tiếp tục tham khảo và tiếp thu kinh nghiệm của các nước tiên tiến trên thế giới, các nước có điều kiện tương đồng trên thế giới như Trung Quốc, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Pháp, Úc, Nam Phi, Hà Lan... có ý nghĩa rất quan trọng, nhất là trong việc nghiên cứu, đề xuất các chính sách mới nhằm đảm bảo công bằng trong tiếp cận nguồn nước; mọi người dân, mọi đối tượng sử dụng nước được tiếp cận và sử dụng nguồn nước trong sinh hoạt, sản xuất với chi phí hợp lý.

Nhiều điểm mới trong Luật tài nguyên nước (sửa đổi)

Dự thảo Luật Tài nguyên nước sửa đổi gồm 87 điều và được bố cục thành 10 chương. So với Luật Tài nguyên nước năm 2012, dự thảo Luật không tăng về số chương (trong đó giữ nguyên 12 điều, sửa đổi, bổ sung 60 điều, bổ sung mới 15 điều) và bãi bỏ 08 điều.



Dự thảo Luật kế thừa các quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2012 đang phát huy hiệu quả; bãi bỏ các quy định bất cập; cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành cho phù hợp với thực tiễn. Trong đó, Dự thảo Luật có một số điểm mới nổi bật như bổ sung các quy định nhằm phân định rõ trách nhiệm quản lý nguồn nước và trách nhiệm quản lý công trình khai thác nước ở cả Trung ương và địa phương.

Dự thảo Luật xây dựng theo hướng tách bạch quản lý tổng hợp thống nhất về tài nguyên nước với quản lý, vận hành công trình khai thác, sử dụng nước (công trình thủy lợi, thủy điện, cấp nước đô thị, nông thôn, cấp nước công nghiệp dịch vụ, giao thông thủy...). Tức là nhiệm vụ này phân rõ trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong quản lý nguồn tài nguyên nước trên cả nước. Các Bộ, ngành như Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương, Bộ Giao thông vận tải sẽ quản lý về mặt công trình khai thác sử dụng nước. Điều này rất quan trọng để giải quyết sự chồng chéo trong thực thi pháp luật thời gian vừa qua.

Tiếp đến là bổ sung các quy định nhằm đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia, giảm thiểu sự phụ thuộc vào nguồn nước từ nước ngoài và ảnh hưởng của biến đổi khí hậu; bổ sung nhiều điểm, khoản vào trong Luật để hướng tới tăng khả năng tiếp cận nước của người dân, đảm bảo lưu thông dòng chảy, nâng cao chất lượng nguồn nước và nâng cao chất lượng nước đến người dân.

Ngoài ra, trong Dự thảo lần này, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng bổ sung thêm các quy định về xã hội hóa, theo hướng những gì mà doanh nghiệp làm được thì giao cho doanh nghiệp thực hiện để tạo hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp có thể tham gia vào hoạt động bảo vệ nguồn nước; bổ sung các quy định liên quan đến phục hồi các dòng sông, hồ, ao bị suy thoái, cạn kiệt.

Bổ sung nội dung về xác định các vùng, tiểu lưu vực, nguồn nước phải lập kế hoạch chi tiết sử dụng nước trong quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh. Để giải quyết hiệu quả các vấn đề cụ thể của từng lưu vực sông xảy ra ở tiểu lưu vực đang gặp phải như vấn đề hạn hán, ô nhiễm, suy thoái, lũ lụt,... tăng cường bảo đảm an ninh nguồn nước trên lưu vực. ❖

Nguồn: DWRM



Bộ trưởng Trần Hồng Hà làm việc với đoàn công tác của Ngân hàng Thế giới

Chiều 01/12, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) Trần Hồng Hà đã có buổi làm việc với đoàn công tác của Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam do bà Carolyn Turk làm trưởng đoàn.

Phát biểu tại buổi làm việc, bà Carolyn Turk cho biết, Việt Nam là quốc gia cam kết mạnh mẽ thích ứng với BĐKH cũng như chuyển đổi năng lượng. Phía WB đã có nguồn lực tài chính dành cho Quỹ biến đổi khí hậu và sẵn sàng hỗ trợ để Việt Nam có thể hoàn thành các mục tiêu phát triển.

Theo nghiên cứu và đánh giá của các chuyên gia phía WB, mặc dù Việt Nam là một quốc gia có nhiều tài nguyên nước, tuy nhiên trong khoảng 10 năm nữa Việt Nam sẽ gặp khó khăn về nguồn tài nguyên này do ô nhiễm, cạn kiệt, quản lý chông chéo..., do đó phía WB sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam để quản lý tổng hợp tài nguyên nước và đưa vào chương trình hợp tác trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, bà Carolyn Turk cũng trao đổi với Bộ trưởng về các chương trình mà WB có thể hỗ trợ Việt Nam nói chung và Bộ TN&MT nói riêng về các dự án xây dựng chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh trong đó nâng cao hiệu quả sử dụng và bảo vệ tài nguyên đất, nước, rừng, bảo tồn đa dạng sinh học...

Tại buổi làm việc, Bộ trưởng Trần Hồng Hà ghi nhận, kể từ khi đảm nhiệm cương vị Giám đốc quốc gia của WB tại Việt Nam, bà Carolyn Turk luôn chủ động, tích cực trong thúc đẩy các hoạt động hợp tác đối với các lĩnh vực quản lý của Bộ như quản lý đất đai, tài nguyên nước, biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học...

Trao đổi với bà Carolyn Turk, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cho biết, tại Hội nghị COP 27 vừa qua tại Ai Cập do Bộ trưởng làm trưởng đoàn, một lần nữa



Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà tiếp và làm việc với Bà Carolyn Turk, Giám đốc Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam

Việt Nam khẳng định quyết tâm thực hiện có trách nhiệm các cam kết tại COP26, dựa trên tinh thần đoàn kết, thống nhất để giải quyết những thách thức do biến đổi khí hậu gây ra thông qua các bài học kinh nghiệm thực tiễn. Để thực hiện nỗ lực này, Việt Nam rất cần được hỗ trợ về tài chính, chuyển giao công nghệ và tăng cường năng lực từ các nước phát triển và cộng đồng quốc tế. Do đó, với nguồn vốn tài chính hiện có của WB dành cho biến đổi khí hậu, Bộ TN&MT sẽ báo cáo lên Chính phủ để từ đó xây dựng các dự án hợp tác. Chính phủ sẽ điều phối và phân công các bộ, ngành tiếp nhận đứng ra làm đầu mối... từ đó mới triển khai và tiếp nhận nguồn lực tài chính này.

Đối với vấn đề WB chỉ ra, đó là tài nguyên nước sẽ gặp khó khăn trong thời gian sắp tới, Bộ trưởng Trần Hồng Hà cho biết, Việt Nam cũng đã nhìn nhận và đánh giá được vấn đề này. Để

ứng phó và quản lý tốt hơn, Việt Nam sẽ xây dựng chính sách, trước mắt là xây dựng dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để quản lý tổng hợp một cách thống nhất. Việt Nam mong muốn phía WB sẽ tham gia hỗ trợ chỉ ra những khủng hoảng, bất cập trong việc quản lý tài nguyên nước từ đó đưa ra những giải pháp dài hạn. Ngoài ra, Bộ trưởng cũng đề nghị WB sẽ giúp Việt Nam quy hoạch, thiết kế lại những khu đô thị, dân cư cũ để giải quyết vấn đề thu gom, tách nước thải với nước mưa...

Bộ trưởng Trần Hồng Hà cũng mong muốn cá nhân bà Carolyn Turk và WB tại Việt Nam sẽ tiếp tục thúc đẩy các hoạt động, dự án hợp tác giữa Việt Nam với WB và các đối tác trong lĩnh vực quản lý đất đai, bảo tồn đa dạng sinh học, biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên nước, cùng WB xây dựng được các chính sách hài hòa, công bằng và đem lại lợi ích với mọi người dân. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



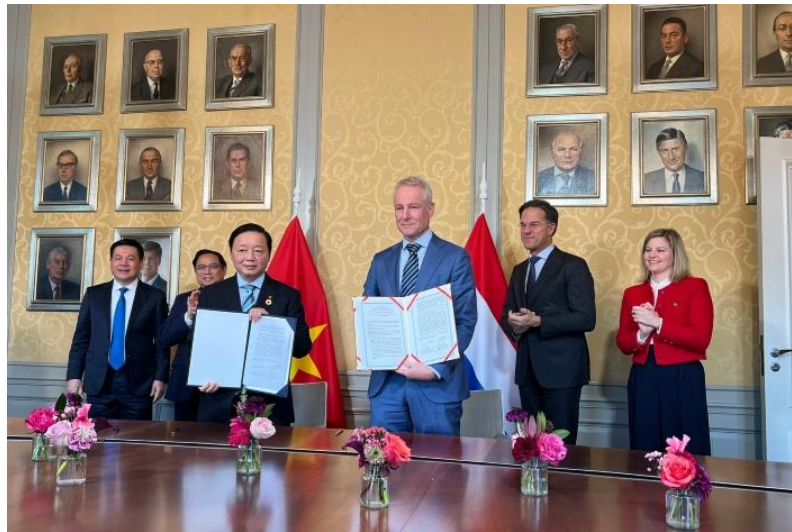
Việt Nam và Hà Lan thúc đẩy hợp tác về quản lý nước

Trong khuôn khổ chuyến thăm chính thức Hà Lan từ ngày 11 đến ngày 13/12/2022 của Đoàn đại biểu cấp cao Chính phủ do Thủ tướng Phạm Minh Chính dẫn đầu, ngày 12/12/2022, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà và ông Japp Slootmaker, Thứ trưởng Bộ Hạ tầng và Quản lý nước Hà Lan đã ký kết Kế hoạch hợp tác chung về quản lý nước với sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ hai nước.

Theo đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Cơ sở hạ tầng và Quản lý nước Hà Lan sẽ tăng cường hơn nữa hợp tác song phương và đa phương về quản lý nước để đạt được Mục tiêu Phát triển Bền vững 6 của Liên Hợp Quốc.

Với việc ký kết Kế hoạch hợp tác chung, hai Bộ sẽ tăng cường hợp tác trên các lĩnh vực, bao gồm: Phát triển và thúc đẩy các dự án hợp tác về cơ bản tài nguyên nước điều tra và lập kế hoạch, bảo vệ, phân bổ và hài hòa, thiên tai giảm thiểu rủi ro và khả năng phục hồi, và các công cụ kinh tế trong dự thảo Luật Tài nguyên nước sửa đổi sắp tới của Việt Nam; chia sẻ kinh nghiệm quản lý tài nguyên nước giữa hai nước; thúc đẩy chia sẻ kiến thức về thích ứng khí hậu và tăng cường hợp tác về nước để hỗ trợ ý định của Việt Nam tham gia Hội đồng quốc tế về Đồng bằng và Vùng ven biển tại Hội nghị về Nước của Liên hợp quốc vào ngày 22-24/3/2023; tìm kiếm các dự án được tài trợ quốc tế nhằm thúc đẩy các giải pháp dựa vào tự nhiên; tăng cường hợp tác về quản lý tài nguyên nước, như cấp nước, xử lý nước thải và vệ sinh môi trường.

Hai Bộ sẽ tổ chức các hoạt động thực hiện như các hội thảo, triển lãm và kết nối hợp tác doanh nghiệp để thúc đẩy quản lý tài nguyên nước giữa hai nước. Đồng thời, sẽ tổ chức định kỳ các cuộc họp cấp Bộ trưởng để xem xét và đánh giá các hoạt động hợp tác thực hiện Kế hoạch hợp tác chung trong khuôn khổ Cơ chế hợp tác liên chính phủ giữa hai nước.



Bộ trưởng Bộ TN&MT Trần Hồng Hà và ông Japp Slootmaker, Thứ trưởng Bộ Hạ tầng và Quản lý nước Hà Lan đã ký kết Kế hoạch hợp tác chung về quản lý nước với sự chứng kiến của Thủ tướng Chính phủ hai nước.

Buổi chiều cùng ngày, Bộ trưởng Trần Hồng Hà và Thứ trưởng Slootmaker đã có cuộc làm việc song phương để thảo luận về các hoạt động hợp tác.

Phát biểu tại buổi làm, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đã trân trọng cảm ơn Thứ trưởng Slootmaker đã dành thời gian tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam. Bộ trưởng đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị có liên quan giữa hai Bộ trong việc xây dựng và chuẩn bị nội dung Kế hoạch hợp tác chung giữa hai Bộ, xác định đây là cơ sở quan trọng cho việc hợp tác giữa hai Bộ trong lĩnh vực quản lý nước.

Bộ trưởng mong muốn thúc đẩy hợp tác giữa hai Bộ trong lĩnh vực hai bên cùng quan tâm và có thể mạnh, cụ thể hợp tác nghiên cứu, hỗ trợ Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam trong quá trình sửa đổi Luật Tài nguyên nước 2012.

Trong khuôn khổ hợp tác của Ủy ban Liên Chính phủ, Việt Nam – Hà Lan, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị hai bên tập trung hợp tác trong lĩnh vực giám sát sụt lún và sạt lở bờ sông, bờ biển, khai thác cát ngoài khơi, phát triển kinh tế tuần hoàn, đặc biệt, Bộ Hạ tầng và Quản lý nước hỗ trợ Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường năng lực

quản lý, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến khai thác cát ngoài khơi phục vụ làm vật liệu xây dựng.

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Hạ tầng và Quản lý nước Slootmaker đề xuất Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét sớm tham gia Hội đồng quốc tế về Đồng bằng và Vùng ven biển nhân dịp Hội nghị về Nước của Liên hợp quốc vào ngày 22-24/3/2023, đồng thời khẳng định sẽ tiếp tục tăng cường hợp tác với Việt Nam trong quá trình sửa đổi Luật Tài nguyên nước, thực hiện Quy hoạch vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Đồng thời, hai Bộ thống nhất sẽ tổ chức cuộc họp trực tuyến chuẩn bị cho Cuộc họp lần thứ 8 Ủy ban Liên chính phủ Việt Nam – Hà Lan về quản lý nước và thích ứng với biến đổi khí hậu, trong đó cần rà soát đánh giá các hoạt động hợp tác đã triển khai cũng như đề xuất các hoạt động hợp tác mới phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Trước đó, ngày 11/12/2022, Bộ trưởng Trần Hồng Hà đã cùng với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan và đoàn công tác của hai Bộ có cuộc khảo sát thực địa về động cơ cát phục vụ phòng chống thiên tai. ❖



Thứ trưởng Lê Công Thành tiếp xã giao Tổng Giám đốc Cơ quan lưu vực sông Rhin - Meuse, Cộng hòa Pháp

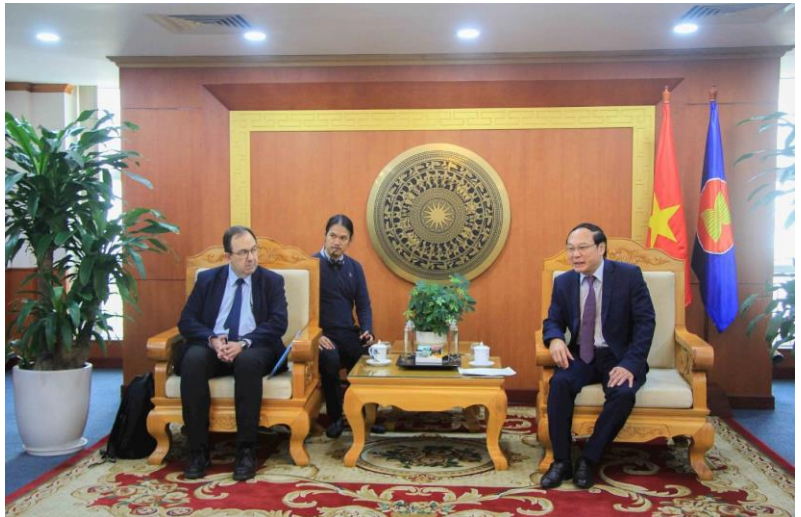
Ngày 2/12, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành đã có buổi tiếp xã giao Tổng Giám đốc Cơ quan lưu vực sông Rhin - Meuse, Cộng hòa Pháp nhằm tăng cường, củng cố mối quan hệ hợp tác giữa hai bên trong việc hoàn thiện bộ máy quản lý tài nguyên nước.

P hát biểu tại buổi làm việc, Thứ trưởng Lê Công Thành đánh giá cao việc *Cơ quan Phát triển Pháp (AFD)* luôn đồng hành và hỗ trợ Bộ TN&MT trong các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu; quản lý, bảo vệ môi trường; quản lý, tổng hợp tài nguyên nước và lưu vực sông trong thời gian qua. Cùng với đó, qua sự hợp tác song phương giữa hai nước, Việt Nam đã học hỏi được rất nhiều những kinh nghiệm quý giá.

Được biết, quản lý tài nguyên nước của Cộng hòa Pháp thể hiện tập trung ở quản lý lưu vực sông; mô hình Ủy ban Lưu vực sông gắn kết trách nhiệm giữa Chính phủ, chính quyền địa phương với cộng đồng dân cư và các doanh nghiệp trên lưu vực sông, đặc biệt coi trọng vai trò của người dân và các doanh nghiệp trong việc tham gia vào công tác quản lý cũng như giải quyết các vấn đề về nguồn nước và xử lý ô nhiễm nguồn nước. Thứ trưởng nhận thấy, mô hình quản lý lưu vực sông của Pháp đã được các nước trong cộng đồng châu Âu ứng dụng một cách hợp và hy vọng có thể áp dụng tại Việt Nam.

Về mô hình Ủy ban Lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn là lưu vực điển hình, hiện nay mô hình đang được thí điểm đi vào thử nghiệm, vẫn chưa hoàn thiện thể chế, Thứ trưởng hy vọng thông qua Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) cùng sự hợp tác của Đoàn công tác sẽ mang lại những kinh nghiệm và tầm nhìn cùng hoạt động tổ chức tại lưu vực sông.

Ông Marc Hoeltzel - Tổng Giám đốc Cơ quan lưu vực sông Rhin - Meuse cho biết, ông mong muốn được chia sẻ với Bộ TN&MT Việt Nam những bài học và kinh nghiệm về lĩnh vực môi trường



Thứ trưởng Lê Công Thành tiếp ông Marc Hoeltzel cùng Đoàn công tác đến thăm và làm việc với Bộ TN&MT

của Pháp để có thể mang lại những mô hình áp dụng hữu ích cho Việt Nam. Qua chuyến làm việc của Thứ trưởng Lê Công Thành tại Pháp, ông Marc Hoeltzel hy vọng, có thể phát huy sâu hơn mô hình hợp tác về lưu vực sông tại Bình Định, giúp phát triển tốt nhất chính sách tại Việt Nam.

Qua đó, việc thành lập Tổ chức lưu vực sông tại lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, Đoàn Công tác Pháp sẽ nghiên cứu những phương án khả thi để thực hiện. Lưu vực sông tại Vu Gia - Thu Bồn cần một công cụ hỗ trợ ra quyết định về điều phối tài nguyên nước và các hoạt động liên quan đến tài nguyên nước tại địa phương. Bộ công cụ này sẽ giúp cho các hộ khai thác, sử dụng nước trên lưu vực sông phát huy được tối đa lợi ích do nước mang lại, đóng góp vào một phần cho Tổ chức lưu vực sông vận hành theo thời gian thực tế.

Ngoài ra, trong khuôn khổ công tác xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa

đổi), AFD và Cơ quan Quản lý nước lưu vực sông Rhin - Meuse có thể sẽ hỗ trợ một số nội dung đối với lĩnh vực quản lý tài nguyên nước như: Hỗ trợ hoàn thiện khung pháp lý về quản lý tài nguyên nước, hỗ trợ hoàn thiện Luật Tài nguyên nước và các văn bản thi hành Luật. Cùng với đó, hỗ trợ quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông, hỗ trợ xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ngành liên quan đến tài nguyên nước và hỗ trợ xây dựng thí điểm các tổ chức lưu vực sông, thiết lập cơ chế hoạt động và phối hợp vận hành hiệu quả.

Thứ trưởng Lê Công Thành hoàn toàn tin tưởng, dưới sự hỗ trợ của AFD và Cơ quan quản lý lưu vực sông Rhin - Meuse, những dự án trong cuộc buổi làm việc sẽ sớm đi vào triển khai và bộ máy quản lý tài nguyên nước của Việt Nam sẽ ngày càng hoàn thiện và phát triển, cũng như quan hệ hợp tác giữa hai nước sẽ đi lên một tầm cao mới. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Quản lý tài nguyên nước tổng hợp theo lưu vực sông, kinh nghiệm từ Pháp

Chiều ngày 02/12, tại Hà Nội, Cục Quản lý tài nguyên nước (QLTNN) đã tổ chức buổi Tọa đàm “Quản lý tài nguyên nước tổng hợp theo lưu vực sông, kinh nghiệm từ Pháp” theo hình thức trực tiếp và trực tuyến. Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh chủ trì buổi Tọa đàm.

Cùng dự buổi tọa đàm có ông Herve Conan, Giám đốc quốc gia Cơ quan phát triển Pháp tại Việt Nam (AFD); Ông Marc Hoeltzel, Tổng Giám đốc Cơ quan quản lý nước LVS Rhin - Meuse; Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Nguyễn Minh Khuyến, Ngô Mạnh Hà; cùng đại diện Lãnh đạo các các cơ quan, đơn vị: Ủy ban KHCN&MT Quốc hội; Vụ Pháp chế (Bộ Tài nguyên và Môi trường); Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam, Viện Khoa học tài nguyên nước; Sở TN&MT tỉnh Quảng Nam; Sở TN&MT thành phố Đà Nẵng;...

Phát biểu tại buổi tọa đàm, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh chào mừng ông Marc Hoeltzel, ông Herve Conan tới thăm và làm việc với Cục QLTNN. Cục trưởng Châu Trần Vĩnh đánh giá cao việc AFD luôn đồng hành và hỗ trợ Bộ Tài nguyên và Môi trường nói chung, Cục QLTNN nói riêng trong công tác quản lý tài nguyên nước thời gian vừa qua.

Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cũng chia sẻ, thông qua AFD, Cục Quản lý tài nguyên nước đã có cơ hội hợp tác với Cơ quan quản lý nước Lưu vực sông Rhin-Meuse. “Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng rằng, dưới sự hỗ trợ của AFD và Cơ quan quản lý Lưu vực sông Rhin-Meuse, bộ máy quản lý tài nguyên nước của Việt Nam sẽ ngày càng hoàn thiện và phát triển” - Cục trưởng Châu Trần Vĩnh nhấn mạnh.

Phát biểu tại buổi tọa đàm, Ông Marc Hoeltzel - Tổng Giám đốc Cơ quan quản lý nước LVS Rhin - Meuse đã chia sẻ về các nội dung quản lý tổng hợp tài nguyên nước của Pháp; Quy hoạch tổng thể về quản lý nước (SDAGE) và chương trình triển khai các giải pháp.



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại buổi Tọa đàm

Tại buổi Tọa đàm, các địa biểu đã nghe cơ quan quản lý nước LVS Rhin-Meuse chia sẻ kinh nghiệm về quản lý tài nguyên nước theo lưu vực sông tại Pháp (Rhin-Meuse là một LVS xuyên biên giới chảy qua Thụy Sĩ, Đức, Pháp, Luxembourg và Bỉ); chia sẻ bối cảnh của Việt Nam về Quản lý tài nguyên nước tổng hợp do TS. Lê Thị Việt Hoa (Trưởng phòng Lưu vực sông Mê Kông - Cục QLTNN) trình bày; Đánh giá ban đầu về thí điểm Tổ chức lưu vực sông (RBO) tại LVS Vu Gia-Thu Bồn do TS. Trịnh Quang Toàn trình bày; Các chương trình chiến lược của Cơ quan cấp nước Rhin Meuse do ông Laurent Marcos, Giám đốc Phụ trách viện trợ và Hành động lãnh thổ (Pháp) trình bày.

Phát biểu kết luận, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh đánh giá cao những ý kiến, trình bày của các đại biểu. Qua buổi tọa đàm có thể hình thành những đánh giá ban đầu về khả năng thành lập Ủy ban LVS Vu Gia - Thu Bồn, một LVS rất đặc thù và tồn tại đầy đủ các vấn đề về xung đột, mâu thuẫn trong phân bổ và sử dụng

nguồn nước, mực nước hạ thấp, nhiệm vụ, cơ chế điều phối giữa các tỉnh,... Chính vì vậy, Ủy ban LVS tại LVS Vu Gia - Thu Bồn cần một bộ công cụ hỗ trợ ra quyết định về điều phối tài nguyên nước và các hoạt động liên quan đến tài nguyên nước tại địa phương. Bộ công cụ này sẽ giúp cho các hộ khai thác, sử dụng nước trên LVS phát huy được tối đa lợi ích do ước mang lại, đóng góp một phần cho RBO và vận hành theo thời gian thực.

Tại buổi Tọa đàm, Cục trưởng Châu Trần Vĩnh mong muốn AFD và Cơ quan nước LVS Rhin-Meuse hỗ trợ một số nội dung cụ thể đối với lĩnh vực quản lý tài nguyên nước về hỗ trợ hoàn thiện Khung pháp lý về quản lý tài nguyên nước: hỗ trợ hoàn thiện sửa Luật Tài nguyên nước và các văn bản thi hành Luật; Hỗ trợ quản lý tổng hợp tài nguyên nước theo lưu vực sông; Hỗ trợ xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ngành liên quan đến tài nguyên nước; Hỗ trợ xây dựng thí điểm các tổ chức lưu vực sông, thiết lập cơ chế hoạt động và phối hợp vận hành hiệu quả. ❖

Nguồn: DWRM



Thúc đẩy hợp tác Việt Nam - Phần Lan về tài nguyên nước

Chiều ngày 21/12, tại Hà Nội, Cục Quản lý tài nguyên nước đã có buổi làm việc với đại diện Bộ Nông Lâm Phần Lan, Đại sứ Quán Phần Lan tại Việt Nam về việc thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực tài nguyên nước. Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh chủ trì buổi làm việc.

Cùng dự buổi làm việc tại các điểm cầu trực tuyến còn có Giám đốc phụ trách các Dự án môi trường và nước - Jertte De Mazieres, ông Jukka Pekka Tolvanen chuyên gia tài nguyên nước của Phần Lan.

Phát biểu tại cuộc họp, bà Seppala Maija - Tham tán Đại sứ Quán Phần Lan tại Việt Nam cho biết, trên cơ sở cuộc gặp trao đổi giữa Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà với Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Lâm nghiệp Phần Lan Antti Kurvinen và Hội thảo Việt Nam - Phần Lan các giải pháp ngành nước đã được tổ chức vào tháng 10/2022, hôm nay, các bên sẽ tiếp tục trao đổi việc hợp tác sâu rộng hơn trong quản lý tài nguyên nước.

Phát biểu tại cuộc họp, Cục trưởng Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh chào mừng và cảm ơn bà Seppala Maija đã đến trao đổi trực tiếp tại Cục. Cục trưởng Châu Trần Vĩnh cho biết, hiện nay, Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đã xây dựng dự thảo 3 và đang trình Bộ Tư Pháp để thẩm định. Dự kiến trình Chính phủ trong tháng 01/2023 và trình Quốc hội vào tháng 2/2023. Theo đó, để tiếp tục hoàn thiện dự thảo



Quang cảnh buổi làm việc

Luật tài nguyên nước (sửa đổi), Cục rất cần sự tham gia, học hỏi kinh nghiệm từ các quốc gia có thể chế quản lý tài nguyên nước tiên tiến như Phần Lan.

Cùng với đó, Phần Lan có thể mạnh về công nghệ quản lý nước, đặc biệt là công nghệ MAR (bổ cập nước ngầm) và chiến dịch khôi phục các sông, hồ. Cục Quản lý tài nguyên nước rất muốn được thúc đẩy các nội dung trọng tâm hợp tác về chính sách quản lý tài nguyên nước; quản lý nước thông minh bao gồm quản lý dữ liệu và quan trắc; khôi phục nguồn nước; bổ cập nước ngầm.

Tại cuộc họp, hai bên cũng đã trao đổi cụ thể về những hoạt động, kế hoạch về hợp tác tài nguyên nước sẽ triển khai trong thời gian tới. ❖

Nguồn: DWRM

Hàng tỷ người trên toàn cầu không có đủ nước ngọt để sử dụng

Trong báo cáo hằng năm lần đầu tiên về Tình trạng nguồn nước toàn cầu, Tổ chức khí tượng thế giới (WMO) nêu rõ các khu vực lớn trên Trái Đất trong năm 2021 đã ghi nhận tình trạng khô hạn hơn so với thông thường.

Thông qua đánh giá dòng chảy trong 30 năm qua, báo cáo chỉ ra rằng các khu vực giảm lưu lượng nước cao gấp 2 lần so với các khu vực tăng lưu lượng nước. Các lưu vực sông lớn tại châu Mỹ và Trung Phi ghi nhận lưu lượng nước giảm. Trái lại, lưu lượng nước các sông tại miền Bắc Ấn Độ và miền Nam Châu Phi tăng trên mức trung bình.

Báo cáo cho biết thêm lượng nước dự trữ trên toàn cầu - tất cả nước trên mặt đất và dưới lòng đất - có xu hướng giảm đi nhiều hơn so với xu hướng tăng lên. Trong số các "điểm nóng" lưu lượng nước giảm có khu vực Patagonia ở Nam Mỹ, các khu vực đầu nguồn sông Hằng và sông Ấn cũng như khu vực Tây Nam nước Mỹ. Một số "điểm nóng" trở nên trầm trọng hơn do khai thác quá mức nước ngầm để tưới tiêu. Băng tuyết tan chảy

cũng tác động đáng kể tới một số khu vực, trong đó có Alaska, khu vực Patagonia và dãy núi Himalaya.

Báo cáo nêu rõ những thay đổi về lượng nước trong các hồ chứa tác động tới việc sản xuất lương thực, sức khỏe cũng như thế giới tự nhiên. Khoảng 1,9 tỷ người đang sống tại những khu vực nơi nguồn nước uống được lấy từ các sông băng và từ tuyết tan, nhưng những sông băng này đang tan chảy ngày càng nhanh.

Thông qua báo cáo đánh giá các tác động do những biến đổi về thời tiết, môi trường và xã hội đối với các nguồn nước ngọt của Trái Đất, WMO kêu gọi giới chức các quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới đẩy mạnh triển khai các hệ thống cảnh báo sớm hạn hán và lũ lụt nhằm giảm bớt tác động của các hiện tượng cực đoan liên quan tới nước, cũng như giúp quản lý và sử dụng hiệu quả hơn nguồn tài nguyên nước ngọt vốn có hạn này nhưng nhu cầu sử dụng chúng ngày một gia tăng. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Bản tin tài nguyên nước [19]

FAO tổ chức khóa học trực tuyến về mối liên hệ giữa rừng và nước

Mới đây, Học viện đào tạo trực tuyến (e-learning) thuộc Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên hợp quốc (FAO) đã tổ chức khóa học trực tuyến về mối quan hệ rừng và nước.

Khóa học này nhằm cung cấp thông tin tổng quan về mối quan hệ giữa rừng và nước, hiểu biết về tác động của việc thay đổi cảnh quan đối với tài nguyên nước. Đây được xem như một khóa học độc lập cho những người quan tâm đến việc tìm hiểu về mối liên hệ giữa rừng và nước, hoặc như một phần giới thiệu cho những người sẽ tham gia vào các hội thảo sử dụng hướng dẫn hỗ trợ phát triển năng lực của FAO về thúc đẩy mối quan hệ giữa Rừng và Nước.

Khóa học trực tuyến kéo dài hơn hai giờ nhằm vào nhiều đối tượng ở nhiều cấp độ khác nhau, từ các nhà hoạch định chính sách, quản lý rừng, nước hoặc đất đai và các học viên muốn biết thêm về mối quan hệ giữa rừng và nước.

Người tham gia khóa học sẽ được tìm hiểu về mối quan hệ cơ bản giữa cây cối, rừng và nước; vai trò của rừng trong việc điều hòa chất lượng, số lượng và thời gian của nước; các lợi ích



về môi trường, kinh tế và văn hóa xã hội từ mối quan hệ giữa rừng và nước; ảnh hưởng của thay đổi sử dụng đất đối với chất lượng, số lượng và thời gian của nước; và tầm quan trọng của việc nghiên cứu về nước trong quản lý rừng bền vững. ❖

Nguồn: UNWATER.ORG

SWA xuất bản Sổ tay dành cho các Nghị sĩ về chủ đề Nước và Vệ sinh

Vào tháng 11/2022, Hiệp hội Vệ sinh và Nước sạch cho Mọi người (SWA) đã xuất bản Sổ tay dành cho các Nghị sĩ về chủ đề “Nước và Vệ sinh: Hiện thực hóa quyền con người để đạt được các mục tiêu phát triển bền vững”.

Cuốn sổ tay này nhằm mục đích cung cấp cho các nghị sĩ thông tin và nguồn cảm hứng để giúp họ thực hiện trách nhiệm của mình để đảm bảo các dịch vụ nước và vệ sinh hiệu quả cho các cử tri và cộng đồng mà họ phục vụ.

Cuốn sổ tay này đã đáp ứng yêu cầu của các đối tác SWA nhằm cung cấp hỗ trợ cho các nghị sĩ, góp phần giúp họ hiểu được ý nghĩa pháp lý, chính trị và chương trình của việc hiện thực hóa quyền con người đối với nước và vệ sinh cũng như đạt được các Mục tiêu Phát triển bền vững đến năm 2030.



Sổ tay hiện có bằng tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Bồ Đào Nha. ❖

Nguồn: UNWATER.ORG